

Bắc Từ Liêm, ngày 23 tháng 6 năm 2020

Số: **200/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 203/2020/TLST- HNGĐ ngày 11/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Lại Tiến D - Sinh: 1981.

HKTT: Số 132B đường Giải Phóng, phường T, thành phố N, tỉnh N.

Tạm trú: Phòng 501, nhà B, khu tập thể Đại học mỏ địa chất, tổ dân phố Hoàng 6, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

2- Chị Hà Thị Hương G - Sinh: 1987

HKTT: Tổ 4 phường Quyết Thắng, thành phố S, tỉnh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Anh Lại Tiến D và chị Hà Thị Hương G kết hôn ngày 20/12/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Quyết Thắng, thành phố S, tỉnh S trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách, cách nuôi dạy con. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 01/2019 cho đến nay, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Lại Đức Q, sinh ngày 25/11/2017. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị G trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh D cho đến khi chị G có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] *Về nợ chung:* Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không xem xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm:* Anh D, chị G cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lại Tiến D và chị Hà Thị Hương G.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Lại Đức Q, sinh ngày 25/11/2017. Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên giao con chung cho chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với anh D cho đến khi chị G có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Anh Lại Tiến D và chị Hà Thị Hương G cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/03623 ngày 11/6/2020. Anh D và chị G đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;

Dương Thị Thu Phụng

